

Số: 555 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Cờ thi đua và Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động tại Công văn số 178/ATLĐ-VP ngày 12 tháng 4 năm 2019 và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Cờ thi đua xuất sắc cho 21 tập thể (có danh sách kèm theo), có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua về an toàn, vệ sinh lao động năm 2018.

Điều 2. Tặng Bằng khen cho 20 tập thể và 19 cá nhân (có danh sách kèm theo), đã có thành tích xuất sắc trong công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2018.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1, Điều 2 theo trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, P.TĐ-KT.



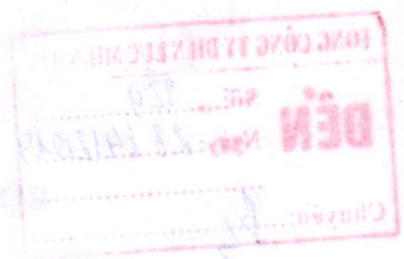
Đào Ngọc Dung

ĐỀ NGHỊ

ĐỀ NGHỊ

Đề nghị

ĐỀ NGHỊ



Đề nghị

Đề nghị

Đề nghị

Đề nghị

Đề nghị

ĐỀ NGHỊ

Đề nghị

Đề nghị

Đề nghị

Đề nghị



Đề nghị



**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG CỜ, BẰNG KHEN
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

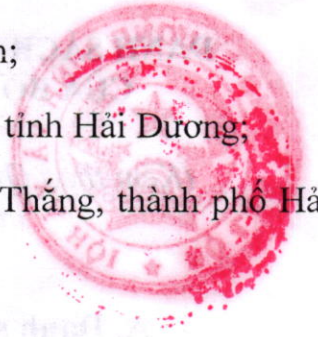
*(Kèm theo Quyết định số: 555 /QĐ-LĐTBXH ngày 19 tháng 4 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

A. Danh sách kèm theo Điều 1

1. Kho KT 887, Cục Kỹ thuật Binh chủng, Tổng cục Kỹ thuật;
2. Tổng Công ty 36 - Công ty cổ phần, Bộ Quốc phòng;
3. Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật;
4. Trung tâm Huấn luyện 334, Bộ Tham mưu, Tổng cục Kỹ thuật;
5. Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn quân đội, Bộ Tham mưu, Tổng cục Kỹ thuật;
6. Nhà máy Z131, Tổng cục Công nghiệp quốc phòng;
7. Công ty cổ phần 397, Tổng Công ty Đông Bắc;
8. Công ty Điện lực Đống Đa, Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội, Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
9. Công ty Truyền tải điện 4, Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
10. Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Tổng Công ty Phát điện 2, Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
11. Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
12. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Phú Riềng, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;
13. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Chư Păh, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;
14. Công ty Xăng dầu Lào Cai, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;
15. Nhà máy Xi măng Kiên Lương, Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam;
16. Công ty cổ phần Prime Group, tỉnh Vĩnh Phúc;

6

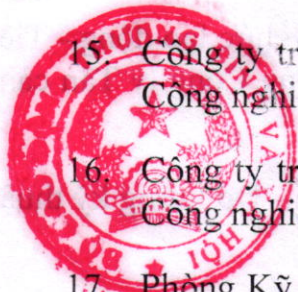
17. Công ty cổ phần Nước sạch Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
18. Công ty cổ phần Nhựa và Môi trường xanh An Phát, tỉnh Hải Dương;
19. Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ Việt Thắng, thành phố Hải Phòng;
20. Công ty cổ phần Minh Sơn, tỉnh Lào Cai;
21. Công ty trách nhiệm hữu hạn Exedy Việt Nam, tỉnh Vĩnh Phúc.



B. Danh sách kèm theo Điều 2

I. Tập thể

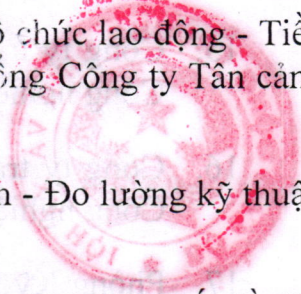
1. Kho K850, Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật;
2. Nhà máy Z121, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng;
3. Nhà máy Z114, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng;
4. Xưởng X81, Cục Kỹ thuật, Quân khu 3;
5. Kho 303, Cục Kỹ thuật, Quân khu 9;
6. Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Cục Kỹ thuật Quân khu 9;
7. Bộ Tư lệnh Vùng 3, Quân chủng Hải quân;
8. Nhà máy A32, Cục Kỹ thuật Quân chủng Phòng không - Không quân;
9. Kho K88, Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Công binh;
10. Trạm Kiểm định - Đo lường kỹ thuật, Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Công binh;
11. Trung tâm Công nghệ cơ khí chính xác, Viện Khoa học và Công nghệ quân sự, Bộ Quốc phòng;
12. Viện Tự động hóa kỹ thuật quân sự, Viện Khoa học và Công nghệ quân sự, Bộ Quốc phòng;
13. Trung tâm Giám định, Tổng Công ty Đông Bắc;
14. Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
- Công ty cổ phần;



15. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Bình Long, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;
16. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Dầu Tiếng, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;
17. Phòng Kỹ thuật và An toàn môi trường, Trạm nghiên cứu Phú Hữu, Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam;
18. Phòng An toàn môi trường, Nhà máy Xi măng Bình Phước, Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam;
19. Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
20. Phòng Bảo hộ lao động, Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

II. Cá nhân

1. Thiếu tướng Trần Trọng Tuấn, Cục trưởng Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật;
2. Thiếu tướng Đậu Đình Đoàn, Cục trưởng Cục Xăng dầu, Tổng cục Hậu cần;
3. Đại tá Phạm Văn Truyền, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn quân đội, Bộ Tham mưu, Tổng cục Kỹ thuật;
4. Thượng tá Trần Văn Sâm, Trợ lý Phòng An toàn Bảo hộ lao động quân đội, Bộ Tham mưu, Tổng cục Kỹ thuật;
5. Đại tá Tiến Thanh Hưng, Phó Giám đốc Nhà máy Z131, Tổng cục Công nghiệp quốc phòng;
6. Thiếu tá Hồ Thị Trung, Phó Trưởng Ban An toàn, Nhà máy Z114, Tổng cục Công nghiệp quốc phòng;
7. Thượng tá Nguyễn Đức Long, Trung đoàn trưởng Trung đoàn Vận tải 653, Cục Hậu cần, Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
8. Thiếu tá Phạm Minh Tuấn, Tổ trưởng Tổ Gâm, Phân xưởng Xe - Máy, Xưởng X81, Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
9. Thượng tá Nguyễn Quốc Khánh, Giám đốc Xưởng 201, Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Quân khu 9;

- 
10. Thiếu tá Nguyễn Thị Thu Trang, Phó Trưởng Phòng Tổ chức lao động - Tiền lương, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn, Bộ Quốc phòng;
 11. Thiếu tá Lê Thị Thúy Hà, Trạm trưởng Trạm Kiểm định - Đo lường kỹ thuật, Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Công binh;
 12. Thượng tá Phạm Đồng Khởi, Phó Giám đốc Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Trục thẳng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn;
 13. Trung tá Lê Văn Giang, Giám đốc Trung tâm Giám định, Tổng Công ty Đông Bắc;
 14. Ông Trần Khắc Hùng, Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Bắc Trung Bộ MICCO, Tổng Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ VINACOMIN;
 15. Ông Lưu Đình Cường, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam;
 16. Ông Mai Văn Yên, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam;
 17. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Trưởng Phòng Quản trị nhân sự, Công ty cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc;
 18. Ông Kiều Xuân Hương, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng - Công ty cổ phần, thành phố Hải Phòng;
 19. Ông Lê Quang Vinh, Cán bộ Phòng Kỹ thuật - An toàn và Môi trường, Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ./.